

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 434/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ kinh phí để sửa chữa, bảo trì đường bộ năm 2023 (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 09.12.2022 của HĐND tỉnh khóa XIX kỳ họp thứ 4 về điều hành ngân sách cuối năm 2022; xây dựng dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-BTC ngày 07.12.2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 12.12.2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 682-KL/TU ngày 16.3.2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Công văn số 751/UBND-XDCB ngày 21.3.2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chấp thuận phân khai dự toán ngân sách nhà nước giao Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2023;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 101/TB-UBND ngày 08.9.2023 tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 68/TTr-TC ngày 29.8.2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ số tiền 46.337.000.000 đồng, để thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ đã đủ điều kiện phân bổ vốn theo quy định theo khoản 2 Điều 5 Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29.7.2021 của Bộ Tài chính.

- Nguồn kinh phí:

+ Ngân sách địa phương là 25.781.000.000 đồng.

+ Ngân sách trung ương là 20.556.000.000 đồng.

(chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Ninh theo chức năng phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ đầu tư sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành;

Sở Giao thông vận tải chỉ đạo các đơn vị được giao kinh phí đẩy nhanh tiến độ thực hiện, cam kết giải ngân theo đúng quy định, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Tài chính; Giao thông vận tải; Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *Klein*

Nơi nhận : ✓

- Như Điều 4;
- TT TU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tân Phụng

DANH MỤC VÀ KINH PHÍ PHÂN BỐ CHO CÁC CÔNG TRÌNH QUẢN LÝ, BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2023 (đợt 1)

(Kèm theo Quyết định số 434 /QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Hạng mục công trình	Số, ngày, tháng, năm phê duyệt BC KT-KT		Tổng mức đầu tư	Đơn vị đề nghị	Tổng kinh phí đ phân bổ	Trong đó	
		Số Quyết định	N/T/năm				NS Trung ương	NS Địa phương
	Tổng số			49.706.717	46.347.128	46.337.000	20.556.000	25.781.000
A	Bảo trì hệ thống đường tỉnh và các tuyến đường trục chính đô thị thuộc địa bàn tỉnh Bắc Ninh (Ngân sách địa phương)			27.443.999	25.784.443	25.781.000		25.781.000
I	Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.			13.091.909	12.468.485	12.468.000		12.468.000
1	Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh và đường trục chính đô thị thuộc địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2022 và 2023	533/QĐ-UBND	13/12/2021	13.091.909	12.468.485	12.468.000		12.468.000
II	Bảo trì định kỳ đường bộ			13.371.828	12.359.313	12.358.000		12.358.000
1	Sửa chữa đường ĐT.276 đoạn từ lý trình Km1+500 - Km3+208,46, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	139/QĐ-KHĐT.ĐTGT	27/7/2023	9.546.343	8.913.858	8.913.000		8.913.000
2	Sửa chữa đường Lê Văn Thịnh đoạn từ đường Ngô Gia Tự đến đường Hàn Thuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	128/QĐ-KHĐT.ĐTGT	07/7/2023	3.825.485	3.445.455	3.445.000		3.445.000
III	Xử lý các bất cập, các điểm tiềm ẩn TNGT; Sửa chữa, điều chỉnh, lắp dựng bổ sung hệ thống: cọc tiêu, biển báo, mốc lộ giới, cột Km, hộ lan, sơn kẻ đường, gờ (gỗ) giảm tốc; sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu điều khiển giao thông; sửa chữa nhà chờ xe buýt; sửa chữa nhà hạt giao thông; xoá lói đi tự mở giao cắt với đường sắt và sửa chữa đột xuất đảm bảo an toàn giao thông khác			980.262	956.645	955.000		955.000
1	Sửa chữa các hạng mục phụ trợ Trung tâm điều hành và giám sát giao thông vận tải Bắc Ninh	364/QĐ-SGTVT	26/4/2023	498.466	486.734	486.000		486.000
2	Sửa chữa đột xuất lề đường, dải phân cách giữa, hệ thống ATGT và hệ thống thoát nước trên các tuyến đường bộ do Sở GTVT Bắc Ninh quản lý	398/QĐ-SGTVT	10/5/2023	481.796	469.911	469.000		469.000
B	Sửa chữa nền, mặt đường và công trình trên tuyến các tuyến đường GTNT trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (Ngân sách trung ương cấp)			22.262.718	20.562.685	20.556.000	20.556.000	
I	Huyện Yên Phong			4.976.445	4.626.468	4.626.000	4.626.000	
1	Sửa chữa đường trục xã Trung Nghĩa (đoạn từ ĐT.286 đến UBND xã), huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	156/QĐ-KHĐT.ĐTGT	18/8/2023	2.409.282	2.242.117	2.242.000	2.242.000	
2	Sửa chữa đường Nguyễn Nghiêu Tá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	149/QĐ-KHĐT.ĐTGT	11/8/2023	2.567.163	2.384.351	2.384.000	2.384.000	
II	Huyện Tiên Du			7.502.884	6.991.819	6.991.000	6.991.000	

1	Sửa chữa đường trục xã Hiền Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	150/QĐ-KHĐT.ĐTGT	11/8/2023	3.155.560	2.931.110	2.931.000	2.931.000	
2	Sửa chữa đường xã Phú Lâm (đoạn từ thôn Đông Phù đến thôn Giới Tế giao với ĐT.276), huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	138/QĐ-KHĐT.ĐTGT	27/7/2023	4.347.324	4.060.709	4.060.000	4.060.000	
III	Huyện Gia Bình			7.117.795	6.423.033	6.422.000	6.422.000	
1	Sửa chữa đường trục xã Bình Dương (đoạn từ QL.17 qua UBND xã) và đường trục xã Vạn Ninh (đoạn từ ĐT.281 qua UBND xã), huyện Gia Bình	127/QĐ-KHĐT.ĐTGT	07/7/2023	4.133.571	3.701.726	3.701.000	3.701.000	
2	Sửa chữa đường trục xã Quỳnh Phú (đoạn từ ĐT.280 đến Trường mầm non xã), huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	126/QĐ-KHĐT.ĐTGT	07/7/2023	2.984.224	2.721.307	2.721.000	2.721.000	
IV	Xử lý các bất cập, các điểm tiềm ẩn TNGT, sửa chữa đột xuất đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường GTNT			2.665.594	2.521.365	2.517.000	2.517.000	
1	Xử lý các điểm bất cập, điểm tiềm ẩn TNGT trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Hạng mục: Làm hàng rào bằng tôn hộ lan kết hợp khung lưới thép B40 tại vị trí gầm cầu Đông Yên (cầu vượt QL.18 qua ĐT.286) thuộc huyện Yên Phong; đắp lề đường đoạn Km0+110 - Km1+550 và lắp dựng lan can, tôn hộ lan tại cầu Tam Thiên Mẫu (lý trình Km6+250) trên đường ĐT.281	261/QĐ-SGTVT	06/4/2023	401.681	312.974	312.000	312.000	
2	Sửa chữa đột xuất hệ thống dải phân cách trên ĐT.280 đoạn từ lý trình Km10+350-Km10+500 thuộc địa phận huyện Gia Bình và trên ĐT.280 mới đoạn từ lý trình Km1+600-Km1+750 thuộc địa phận huyện Lương Tài; sửa chữa công ngang đường ĐT.284 tại lý trình Km 14+700 thuộc địa phận xã Trung Chính, huyện Lương Tài	430/QĐ-SGTVT	19/5/2023	431.276	420.700	420.000	420.000	
3	Sửa chữa đột xuất hệ thống sơn kẻ đường tại các đường nhánh của nút giao nối QL.1 với đường ĐT.277 và nút giao nối QL.1 với đường ĐT.287 thuộc địa phận thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	412/QĐ-SGTVT	16/5/2023	430.031	419.484	419.000	419.000	
4	Sửa chữa đột xuất hệ thống sơn kẻ đường, gờ giảm tốc tại các đường nhánh của nút giao nối QL.1 với đường ĐT.276 và nút giao nối QL.1 với đường vào KCN Tiên Sơn thuộc địa phận huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	559/QĐ-SGTVT	04/7/2023	483.777	471.912	471.000	471.000	
5	Sửa chữa đột xuất hệ thống sơn kẻ đường, gờ giảm tốc, đỉnh phản quang trên đường Kinh Dương Vương (đoạn từ đường Đầu Mã đến đường ĐT.295B) thuộc địa phận thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	410/QĐ-SGTVT	15/5/2023	451.456	440.384	440.000	440.000	
6	Sửa chữa đột xuất hệ thống sơn kẻ đường, gờ giảm tốc, đỉnh phản quang trên đường Lý Thái Tổ (đoạn từ đường Nguyễn Phi Ý Lan đến đường Kinh Dương Vương) và đường ĐT.295B (đoạn từ đường Hoàng Quốc Việt đến đường Nguyễn Trãi) thuộc địa phận TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	428/QĐ-SGTVT	19/5/2023	467.373	455.911	455.000	455.000	